

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày 11 – 01 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thắng.
2. Ông Phạm Đức Mạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2023/QĐXX-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Đức H, sinh năm 1986.

Nơi sinh và cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức H và bà Đoàn Thị T; vợ: Chu Thị A; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Tòng Văn T, sinh năm 2004, đã chết.

Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La.

Chị Tòng Thị D, sinh năm 2002, đã chết.

Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La.

Anh Tòng Văn Đ, sinh năm 1996, đã chết.

Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La.

Anh Vi Văn L, sinh năm 2001, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La.

Đại diện bị hại: Ông Tòng Văn Th, sinh năm 1982, vắng mặt.

Ông Tòng Văn Th, sinh năm 1977, vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La.

Anh Tòng Văn Ng, sinh năm 1998, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Vi Văn H, sinh năm 1981, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La.

Anh Trần Văn Th, sinh năm 1985, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Anh An Văn T, sinh năm 1987, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức H (có giấy phép lái xe hạng E, FC hợp lệ có thời hạn đến ngày 21/5/2024) là lái xe thuê cho anh Trần Văn Th ở thôn Đ, xã Đ, thị xã Th, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 03/12/2022, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 37H-009.09 kéo theo somi romoóc biển số 14R-013.22 của đi trên đường ĐH 13 hướng từ đường ĐT 385 thuộc thôn Cát Lư, xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm đi hướng huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Đến ngã tư đường giao nhau giữa đường ĐH 19 với đường ĐH 13 kéo dài, do H không chấp hành chỉ dẫn biển báo đường bộ, không giảm tốc độ của xe nên xe ô tô do H điều khiển đã va chạm vào xe mô tô biển số 89H5-7075 do anh Tòng Văn T điều khiển phía sau chở lần lượt anh Tòng Văn Đ, anh Vi Văn L và chị Tòng Thị D đi theo hướng từ đường ĐH 19 hướng xã Chỉ Đạo đi xã Lạc Đạo. Hậu quả làm anh T chết tại hiện trường; còn chị D, anh Đ, anh L được đưa đến Trung tâm y tế huyện Văn Lâm cấp cứu, do vết thương nặng nên chị D, anh Đ bị chết cùng ngày. Anh L được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cấp cứu, điều trị với thương tích: gãy xương cẳng chân phải, vỡ xương gò má phải. Ngày 04/12/2022, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Văn Lâm đã trưng cầu giám định pháp y đối với tử thi anh Tòng Văn T, anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị D. Đến ngày 13/12/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên có Bản kết luận giám định số: 197, 198 và 199, kết luận: anh Tòng Văn T chết là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ trên người đa chấn thương; anh Tòng Văn Đ chết là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ trên người đa chấn thương; chị Tòng Thị D chết là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại nơi đường giao nhau giữa đường ĐH 13 kéo dài (mặt đường rộng 10,4m) và trục đường ĐH 19 (mặt đường rộng 6,5m) thuộc địa phận thôn Cát Lư, xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Mặt

đường nơi đây đã được trải nhựa phẳng. Lấy chiều xe chạy trên đường ĐH13 đường đường ĐT 385 đi Bắc Ninh là bên phải. Tiếp giáp mép đường bên phải là hành lang đất lưu không và đất công ty. Nhìn chung nơi đây không có gì che khuất tầm nhìn của người và phương tiện tham gia giao thông. Lấy cột điện số 2A Cát Lư 3:461E28.4 Điện Lực Văn Lâm làm mốc cố định; lấy mép đường bên phải chiều xe chạy hướng ĐT 385 đi Bắc Ninh làm mép chuẩn. Soát xét hiện trường vụ tai nạn giao thông tại khu vực phía trước đầu nối mở đều được đặt biển báo “chú ý quan sát đi chậm” và biển báo (giao nhau cùng mức) “W205A” và có “G” giảm tốc. Tại khu vực ngã tư có đám máu kích thước 0,6x0,55m (số 1). Tâm vết này cách mép chuẩn là 4,1m và cách cột điện số 2A Cát Lư 3:461E28.4 về hướng đường DDT385 là 4,8m. Cách đầu lối mở về vào xã Chi Đạo đi hướng đường ĐT385 là 66m. Tiếp theo tại mặt đường về hướng Bắc Ninh phát hiện vết cày xước mặt đường và đất bản kích thước 1,6x0,6m (số 2) có chiều ĐT 385 đi Bắc Ninh. Đầu vết này cách mép chuẩn 3,1m và cách tâm vết số 1 về hướng ĐT 385 là 2,5m. Điểm cuối vết này cách mép chuẩn là 2,5m. Tại mặt đường có nhiều mảnh nhựa vỡ có kích thước 2,5x1,3m (số 3). Tâm đám này cách mép chuẩn 1,9m và cách đầu vết số 2 về hướng đường DDT 385 là 1,4m. Tiếp theo tại mặt đường có vết cày xước kích thước 1,8x0,1m (số 4) có chiều ĐT 385 đi Bắc Ninh. Điểm đầu vết này cách mép chuẩn 1,7m và cách tâm vết số 3 về hướng Bắc Ninh là 1,3m, điểm cuối vết này cách mép chuẩn 0,4m. Tiếp theo là xe mô tô biển số 89H3-7075 (số 5) đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng xã Lạc Đạo, đuôi xe hướng xã Chi Đạo. Tâm bánh sau xe mô tô cách mép chuẩn là 0,4m và trùng với vị trí cuối vết số 4. Tâm bánh trước xe mô tô cách mép chuẩn 1,5m. Tiếp theo là mặt đường là đám máu kích thước 0,3x0,15m (số 6). Tâm này cách mép chuẩn là 4,6m và cách tâm vết số 1 về hướng ĐT 385 là 3,5m. Tiếp theo là mặt đường là đám máu kích thước 0,26x0,15m (số 7). Tâm này cách mép chuẩn là 0,8m và cách tâm vết số 6 về hướng ĐT 385 là 8,2m. Tiếp theo là vết trượt bám dính chất màu nâu đỏ kích thước 4,7x0,18m (số 8) có chiều ĐT385 đi Bắc Ninh. Điểm đầu vết này cách mép chuẩn 0,2m và cách tâm vết số 7 về hướng ĐT 385 là 1,2m, điểm cuối vết này cách mép chuẩn 0,25m. Gần cuối vết số 8 phát hiện tử thi là nam giới (số 9) nằm sấp đầu hướng xã Lạc Đạo, hai chân hướng xã Chi Đạo. Kích thước tử đỉnh đầu tử thi cách mép chuẩn là 2,5m và trùng với cuối vết số 8, gót chân phải cách mép chuẩn 1,8m. Tiếp đến là xe ô tô đầu kéo biển số 37H-009.09 kéo somi romoóc biển số 14R-013.22 (10), dừng đỗ sát mép bên phải đường ĐH 13 bật xi nhan đôi, đầu xe hướng Bắc Ninh, đuôi xe hướng ĐT 385. Tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo này cách mép chuẩn 0,85m; tâm trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn 1,15m; tâm trục bánh sau cùng bên phải rơ moóc cách mép chuẩn là 1,35m. Vị trí tâm bánh sau cùng rơ moóc số 10 cách vị trí đỉnh đầu số 9 về hướng ĐT 385 là 81m. Đầu lối mở từ đường ĐH 13 về xã Chi Đạo đến cột biển báo W205A là 58m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô đầu kéo biển số 37H-009.09 kéo theo somi romoóc biển số 14R-013.22:

Mặt ngoài bên phải khung sàn rơ moóc để lại dấu vết va chạm sạch đất bản ở các vị trí có tâm cách mép sau cùng khung sàn romoóc lần lượt là 90; 2,05; 2,63m kích thước lần lượt là 90x18cm; 15x12cm; 16x8cm. Tại vết thứ nhất ở mép dưới có để rải rác bám dính các sợi màu đen dạng lông, tóc. Mặt dưới góc thanh ngang phía sau cùng khung sàn romoóc có vết va chạm sạch đất bản, bong tróc sơn trên bề mặt bám dính các sợi màu đen sợi lông tóc và chất màu nâu (nghi là máu) kích thước 4x3,5cm.

Tại chấn bunn phía sau cầu bánh bên phải sau cùng romoóc có vết va chạm làm sạch vết bản cong bẹp chấn bunn đẩy xô lệch theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái kích thước 46x36cm; điểm thấp nhất cách đất 69cm, cao nhất cách đất 118cm. Mặt ngoài bên phải phía trên thanh kim loại bảo vệ gầm phía sau romoóc có vết va chạm làm sạch đất bản, bề mặt bám dính chất màu xám, chiều hướng tác động từ trước về sau, từ phải sang trái kích thước 4x2,5cm. Mặt ngoài má lốp bánh ngoài cùng của cầu bánh thứ hai từ dưới lên bên phải romoóc có vết va chạm miết bóng cao su chiều hướng tác động từ tâm ra ngoài và theo chiều quay tiến bánh xe. Vết này có kích thước 60x25,5cm. Tâm vết này tương ứng vị trí chữ số 5Ni. Mặt ngoài má lốp cầu bánh sau cùng bên phải romoóc có vết va chạm miết bóng cao su theo chiều từ tâm ra ngoài và ngược chiều kim đồng hồ quay có kích thước 76x27cm. Tâm vết này cách số 1 của dòng chữ số 12.00G20 là 90cm đo chiều kim đồng hồ. Mặt ngoài lazang bánh này có vết va chạm miết sạch đất bản có chiều ngược chiều kim đồng hồ kích thước 23x92cm, một đầu cách chân van 10cm. Mặt ngoài đầu trục bánh này có vết va chạm miết sạch đất bản kích thước 9x15cm. Tâm tương ứng vị trí ốc ở khoảng giữa ốc thứ 5 và thứ 4 tính từ chân van chiều ngược kim đồng hồ. Mặt ngoài má lốp bánh này có rải rác vết va chạm mài mòn, thủng cao su trên diện tích kích thước 43x17cm. Tại vết này để lại một mảnh nhựa màu xám đen có kích thước 10x4,8cm bị kẹp chặt vào khe lốp và lazang. Tâm vết này tương ứng với dòng chữ số 1621.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 89H3-7075:

Toàn bộ hệ thống cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, đồng hồ chỉ thông số gắn phía trước của xe va chạm bật vỡ, hỏng mất, thanh kim loại gắn tay nắm điều khiển xe bị va chạm xô song từ trước về sau. Gương chiếu hậu bên trái va chạm bật mất mặt gương làm gương bị xô lệch từ trước về sau, từ trái qua phải. Mặt bên trái ống khung xe nơi gắn trục xoong điều khiển va chạm miết sạch vết bản và sơn theo chiều từ trước về sau, từ trái qua phải có kích thước 30x7cm làm khung xe xô cong theo chiều từ trái sang phải, ở vị trí cách đầu phía trước 34cm. Khung sắt nơi bắt vít giữ mặt nạ, còi va chạm xô cong từ trái sang phải bề mặt bẹp lõm sạch chất bản, bám dính chất màu đen và bột màu trắng kích thước 17x12cm. Càng hai bên bánh trước va chạm vụn theo chiều từ trái sang phải, từ trước về sau. Mặt sau càng bên trái có vết miết sạch đất bản bám dính chất màu đen kích thước 41x4cm. Bánh

trước của xe va chạm gây đứt các lan hoa vành bánh xe bị cong vắn xoắn làm bật toàn bộ sãm và lớp xe khỏi vành xe. Mặt ngoài bên trái máy của xe có vết miết sạch đất bẩn bóng bề mặt kim loại, trên bề mặt bám dính chất màu trắng, màu đen, màu vàng trên diện tích thước 28x13cm. Cần phanh tay bên phải va chạm gãy bật mất một phần, phần còn lại có chiều dài 6.5cm. Đầu tay nắm điều khiển bên phải xe có vết va chạm miết mài mòn nhựa theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, kích thước 3,5x4cm. Mặt lãn bánh trước có vết va chạm miết thủng cao su trên diện tích thước 34x7cm, tâm vết này tương ứng dòng chữ Rotanion. Giá đỡ chân người điều khiển bên phải có vết va chạm miết rách cao su, trục kim loại bám dính chất bột màu trắng, màu đen kích thước 3,5x3cm. Mặt ngoài phía cuối ốc bảo vệ ống xả ốp kim loại bảo vệ ống xả bên phải để lại chất bám dính chất bột xám kích thước 5x4cm.

Hồi 01 giờ 59 phút ngày 04/12/2022, Cơ quan điều tra đã kiểm tra ma túy đối với Phạm Đức Huy cho kết quả âm tính, kiểm tra nồng độ cồn qua khí thở của Huy cho kết quả: 0.000 mg/l.

Ngày 15/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Lâm đã quyết định trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định nồng độ cồn và ma túy trong các mẫu máu thu của các nạn nhân. Ngày 20/12/2022, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an có Bản kết luận giám định số: 8736; 8737; 8738, kết luận: trong mẫu máu thu của tử thi anh Tòng Văn T có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol: 311mg/100ml máu; trong mẫu máu thu của tử thi chị Tòng Thị D có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol: 153.3mg/100ml máu; trong mẫu máu thu của tử thi anh Tòng Văn Đ có tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ Ethanol: 174mg/100ml máu. Ngày 23/12/2022, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an có Bản kết luận giám định số: 8733, 8734, 8735 kết luận: không tìm thấy chất ma túy trong mẫu máu thu của tử thi anh Tòng Văn T; anh Tòng Văn Đ và chị Tòng Thị D.

Cùng ngày 15/12/2022, anh Kiều Văn C ở thôn Cát Lư, xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm đã cung cấp cho Cơ quan điều tra 01 đoạn video của camera ghi lại nội dung liên quan đến vụ tai nạn nêu trên. Ngày 16/12/2022, Cơ quan điều tra đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định video trên. Đến ngày 13/02/2023, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên có Bản kết luận giám định số 05/KL-KTHS, kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định.

Quá trình điều tra: H khai khi xe ô tô đi vào ngã tư, đầu kéo đến khoảng giữa ngã tư thì quan sát thấy bên phải có ánh đèn xe mô tô đang di chuyển với vận tốc nhanh đến nên H tăng vận tốc của xe ô tô để tránh va chạm nhưng xe mô tô vẫn va chạm vào thành somi romoóc và cầu bánh sau bên phải của somi romoóc. Kết quả kiểm tra trên hệ thống giám sát hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 37H-009.09, somi romoóc biển số 14R-013.22 xác định vận tốc xe ô tô như sau: “Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 59 phút 57 giây (xe di chuyển trên đường ĐH

13 kéo dài, trước thời điểm đến ngã tư) đến 22 giờ 02 phút 38 giây (sau khi xảy ra tai nạn dừng lại tại hiện trường) ngày 03/12/2022 thể hiện vận tốc (đơn vị Km/h) của xe lần lượt như sau: 43; 44; 50; 52; 56; 59; 58; 57; 51; 53; 51; 32; 42; 54; 59; 6 và 0. Khi xe ô tô đi trên đường ĐH 13 kéo dài gần đến ngã tư đường giảm tốc độ của xe từ 51Km/h xuống 32Km/h, 42Km/h đi vào ngã tư, phát hiện thấy xe mô tô đi đến thì tăng tốc độ của xe lên 54Km/h khi đạt đến 59Km/h thì xảy ra va chạm, rồi giảm tốc độ đột ngột xuống 6Km/h và dừng lại. Ngày 29/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Lâm phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Hưng Yên tổ chức xác định vị trí tọa độ theo kết quả giám sát hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 37H-009.09, sômi romoóc biển số 14R-013.22 tại hiện trường, kết quả: khi xe ô tô di chuyển với vận tốc 32Km/h ở vị trí trên đường ĐT 385 cách lối rẽ từ đường ĐT 385 vào đường ĐH 13 kéo dài khoảng 30m; khi xe ô tô di chuyển với vận tốc 42Km/h ở vị trí trên đường ĐH 13 kéo dài cách lối rẽ từ đường ĐT 385 vào đường ĐH 13 kéo dài về phía Bắc Ninh khoảng 07m; khi xe ô tô di chuyển với vận tốc 54Km/h ở vị trí trên đường ĐH 13 kéo dài cách vị trí di chuyển 42Km/h về phía Bắc Ninh khoảng 133m; khi xe ô tô di chuyển với vận tốc 59Km/h ở vị trí xe ô tô đã vào trong ngã tư đường giao giữa đường ĐH 13 kéo dài với đường ĐH 19 và cách vị trí di chuyển 54Km/h khoảng 157m; khi xe ô tô di chuyển với vận tốc 06Km/h ở vị trí trên đường ĐH 13 kéo dài cách vị trí vận tốc 59Km/h về phía Bắc Ninh khoảng 106m. Như vậy xác định khi vào ngã tư giao với đường ĐH 19 Huy không giảm tốc độ của xe ô tô mà tăng vận tốc của xe từ 42Km/h đến 54Km/h và 59Km/h nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 89H5-7075 do anh Tâm điều khiển như nêu trên.

Ngày 04/12/2022, Cơ quan điều tra đã xác minh với Bệnh viện Việt Đức-Hà Nội về nồng độ cồn của anh Vi Văn L xác định: định lượng Ethanol trong máu của anh L cho kết quả: 54,688 mmol/l (quy đổi là 98,438 mg/100ml). Ngày 15/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Lâm trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Vi Văn L nhưng anh L từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe và không có đơn yêu cầu khởi tố về hình sự. Ngày 04/02/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Văn Lâm đã quyết định dẫn giải anh L đi giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe nhưng anh L vẫn từ chối giám định nên Cơ quan điều tra không thực hiện được việc giám định nêu trên.

Sau khi tai nạn xảy ra, anh Trần Văn Th và Phạm Đức H đã bồi thường chi phí mai tang phí, tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân anh Tòng Văn T, chị Tòng Thị D, anh Tòng Văn Đ mỗi gia đình nạn nhân số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện gia đình các nạn nhân đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Th và H cũng bồi thường chi phí điều trị thương tích cho anh Vi Văn L số tiền 20.000.000 đồng. Anh L nhận đủ tiền và cũng không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Vi Văn H (là bố của anh L) là người chăm sóc anh L

trong thời gian điều trị thương tích nhưng cũng tự nguyện không yêu cầu H bồi thường về ngày công lao động phải nghỉ để chăm sóc anh Long.

Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 37H-009.09 đăng ký xe mang tên Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ vận tải Q ở xóm Y xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An; somi romoóc biển số 14R-013.22, đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Thị H ở phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Ngày 21/10/2022, anh Trần Văn Th mua lại chiếc xe ô tô trên nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 07/02/2023, Cơ quan điều tra cũng trả lại anh Th chiếc xe ô tô trên. Anh Th đã nhận lại xe và không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89H5-7075 đăng ký xe mang tên Trịnh Văn D ở phố N, thị trấn N, huyện Văn Lâm. Anh An Văn T đã mua lại chiếc xe trên với số tiền 3.000.000 đồng và để ở công trường cho các công nhân làm thuê cho anh đi lại, làm việc tại công trình. Cơ quan điều tra đã tra cứu xác định chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 25/10/2023, Cơ quan điều tra cũng trả lại anh T chiếc xe mô tô trên. Anh T đã nhận lại xe xác định xe bị hư hỏng nhưng anh tự nguyện khắc phục sửa chữa và không có yêu cầu bồi thường gì.

Phạm Đức H lúc đầu khai khi vào ngã tư rồi mới tăng vận tốc của xe ô tô, sau đó bị can đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình bị can xác định lỗi trong vụ tai nạn do bị can điều khiển phương tiện xe ô tô không giảm tốc độ khi đến ngã tư; không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô do anh Tâm điều khiển gây hậu quả chết 03 người như nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 15/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo trình bày một phần bị cáo chủ quan nghĩ ban đêm nên đường vắng, do vậy không giảm tốc độ; một phần vì bị tường Công ty Thái Dương che khuất, nhưng bị cáo chủ quan, không giảm tốc độ nên đã xảy ra tai nạn.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng: Điểm a Khoản 3 Điều 260 Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 24/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 370083029581, cấp ngày 21/5/2019.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng;* việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung;* lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, kết luận giám định và các chứng cứ khác, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng khoảng 21 giờ 50 phút ngày 03/12/2022, Phạm Đức H (có giấy phép lái xe hạng E, FC hợp lệ) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 37H-009.09 kéo theo somi romoóc biển số 14R-013.22 đi trên đường ĐH 13 hướng từ đường ĐT 385 thuộc thôn Cát Lư, xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm đi hướng huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Đến ngã tư đường giao nhau giữa đường ĐH 19 với đường ĐH 13 kéo dài, do H không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ của xe ô tô và không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên xe ô tô do H điều khiển đã va chạm vào xe mô tô biển số 89H5-7075 do anh Tòng Văn T điều khiển phía sau chở anh Tòng Văn Đ, chị Tòng Thị D và anh Vi Văn L đi từ đường ĐH 19 hướng xã Chi Đạo đi xã Lạc Đạo. Hậu quả làm anh T, anh Đ, chị D bị chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ trên người đa chấn thương.

Vi phạm như nêu trên của Phạm Đức H đã gây thiệt hại làm chết 3 người nên đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng đến tính mạng của người khác là khách thể được Luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự phải nhận thức rõ việc điều khiển xe ô tô tham gia giao thông là phải chấp hành đầy đủ quy định của

pháp luật, đặc biệt là các quy định về an toàn giao thông. Do bị cáo chủ quan nghĩ ban đêm nên đường vắng, do vậy không giảm tốc độ; khi bị tường Công ty Thái Dương che khuất tầm nhìn thì bị cáo càng phải đi chậm thận trọng để đảm bảo an toàn khi vào ngã tư giao nhau, nhưng bị cáo chủ quan, không giảm tốc độ nên đã xảy ra tai nạn, thiệt hại cho tính mạng của nhiều người khác. Trong vụ án này bị cáo có lỗi một phần, ngoài ra bị hại cũng là nguyên nhân một phần có lỗi dẫn đến tai nạn, người bị hại sử dụng rượu bia, chở quá số người quy định, xe mô tô không đảm bảo an toàn, vì vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần đánh giá cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị hại, đảm bảo giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Tuy nhiên cũng xét đến, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo là gia đình chính sách, bị cáo thờ cúng liệt sỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị hại cũng có lỗi, nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp pháp luật

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị hại cũng có lỗi dẫn đến hậu quả tai nạn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] *Về các biện pháp tư pháp: Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tác động bồi thường thiệt hại, đại diện của gia đình mỗi bị hại đã nhận số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và bồi thường cho anh Vì Văn L số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Đại diện bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 37H-009.09; somi romoóc biển số 14R-013.22. Ngày 07/02/2023, Cơ quan điều tra trả lại anh Th các tài sản này. Anh Th đã nhận lại và không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89H5-7075. Ngày 25/10/2023, Cơ quan điều tra trả lại anh T chiếc xe mô tô trên. Anh T đã nhận lại xe xác định xe bị hư hỏng nhưng anh tự nguyện khắc phục sửa chữa và không có yêu cầu bồi thường gì, nên không xem xét.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC số 370083029581, cấp ngày 21/5/2019, do không áp dụng hình phạt bổ sung, nên trả lại cho bị cáo.

[5] *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điều a Khoản 3 Điều 260 Điều b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức H 05 năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 24/8/2023.

Các biện pháp tư pháp: Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo Phạm Đức H 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 370083029581, cấp ngày 21/5/2019.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;
- Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Mười